

**ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II
NĂM HỌC 2024 – 2025**

Môn: Địa lý – Lớp 10

ĐỀ 701

I. PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. (3 điểm)

CÂU	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
CHỌN	A	D	B	C	C	C	B	D	C	B	D	D

II. PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng/ sai. (2 điểm) Một ý đúng được 0,1 điểm; 2 ý đúng được 0,25đ; 3 ý đúng được 0,5đ; 4 ý đúng được 1,0 điểm/ 1 câu.

Câu 1. A. Đúng B. Sai C. Sai D. Đúng

Câu 2. A. Sai B. Đúng C. Đúng D. Sai

III. PHẦN III. Câu trắc nghiệm yêu cầu trả lời ngắn.(2 Điểm) Mỗi câu đúng 0,5 điểm.

Câu 1. 96

Câu 2. 19

Câu 3. 149

Câu 4. 19,6

ĐỀ 702

I. PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. (3 điểm)

CÂU	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
CHỌN	B	C	C	A	D	B	A	C	D	B	A	D

II. PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng/ sai. (2 điểm) Một ý đúng được 0,1 điểm; 2 ý đúng được 0,25đ; 3 ý đúng được 0,5đ; 4 ý đúng được 1,0 điểm/ 1 câu.

Câu 1. A. Đúng B. Đúng C. Sai D. Sai

Câu 2. A. Đúng B. Đúng C. Đúng D. Sai

III. PHẦN III. Câu trắc nghiệm yêu cầu trả lời ngắn.(2 Điểm) Mỗi câu đúng 0,5 điểm.

Câu 1. 16,3

Câu 2. 50,3

Câu 3. 54,9

Câu 4. 27

ĐỀ 703

I. PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. (3 điểm)

CÂU	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
CHỌN	D	C	B	B	A	D	D	D	B	C	C	C

II. PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng/ sai. (2 điểm) Một ý đúng được 0,1 điểm; 2 ý đúng được 0,25đ; 3 ý đúng được 0,5đ; 4 ý đúng được 1,0 điểm/ 1 câu.

Câu 1. A. Sai B. Đúng C. Đúng D. Sai

Câu 2. A. Đúng B. Sai C. Sai D. Đúng

III. PHẦN III. Câu trắc nghiệm yêu cầu trả lời ngắn.(2 Điểm) Mỗi câu đúng 0,5 điểm.

Câu 1. 19

Câu 2. 96

Câu 3. 19,6

Câu 4. 149

ĐỀ 704**I. PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. (3 điểm)**

CÂU	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
CHỌN	A	C	D	B	A	D	B	C	C	A	D	B

II. PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng/ sai.(2 điểm) Một ý đúng được 0,1 điểm; 2 ý đúng được 0,25đ; 3 ý đúng được 0,5đ; 4 ý đúng được 1,0 điểm/ 1 câu.

Câu 1. A. Đúng B. Đúng C. Đúng D. Sai

Câu 2. A. Đúng B. Đúng C. Sai D. Sai

III. PHẦN III. Câu trắc nghiệm yêu cầu trả lời ngắn.(2 Điểm) Mỗi câu đúng 0,5 điểm.

Câu 1. 50,3 Câu 2. 16,3 Câu 3. 27 Câu 4. 54,9

Câu	Nội dung	Điểm
1. Vẽ biểu đồ (Chung cho 4 đề)	- Yêu cầu vẽ biểu đồ hình tròn, hai hình tròn bằng nhau, đúng, đủ, đẹp (<i>các dạng khác không cho điểm</i>) * Lưu ý: Sai mỗi yếu tố trừ 0,25 điểm, nhưng không trừ quá 0,75 điểm.	2,0
2. Nhận xét. (Có thể trình bày các ý khác nhau nhưng đúng được mỗi ý được 0,25đ và tối đa chỉ được 1,0đ, không có dẫn chứng trừ 0,25% số điểm)		1,0
ĐỀ 701, 703	- Cơ cấu GDP phân theo ngành kinh tế của thế giới từ năm 2010 đến 2019 có sự thay đổi theo hướng tích cực.	0,25
	- GDP phân theo ngành kinh tế của thế giới năm 2010 và 2019 đóng góp lớn từ khu vực 3 (Dịch vụ), ít ở khu vực 1(Nông – lâm- thủy sản) và thuế SP trừ trợ cấp SP.	0,25
	- GDP phân theo ngành kinh tế của thế giới có xu hướng giảm ở KV công nghiệp và thuế SP trừ trợ cấp SP.	0,25
	- Khu vực 1(Nông – lâm- thủy sản) và khu vực III (Dịch vụ) có xu hướng tăng nhẹ.	0,25
ĐỀ 702,704	- Cơ cấu GDP phân theo ngành kinh tế của Hoa Kỳ và Ấn Độ năm 2020 rất khác nhau.	0,25
	- GDP phân theo ngành kinh tế của Hoa Kỳ đóng góp chủ yếu từ khu vực 3 (Dịch vụ), rất ít ở khu vực 1(Nông – lâm- thủy sản).	0,25
	- GDP phân theo ngành kinh tế của Ấn Độ đóng góp còn lớn từ khu vực 1(Nông - lâm - thủy sản) chưa cao ở khu vực 3(Dịch vụ).	0,25
	- Hoa kỳ là nước có thu nhập cao, Ấn Độ là nước có thu nhập thấp.	0,25

Chú ý: Đối với HS khuyết tật, chỉ yêu cầu HS hoàn thành kỹ năng nhận biết và thông hiểu thì đạt chuẩn điểm 10 (100%)